

Số: 572 /STP - VBQPPL
V/v góp ý dự thảo Nghị quyết và dự thảo
Quyết định bãi bỏ 02 văn bản QPPL
do HĐND, UBND tỉnh ban hành
thuộc lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư

Hưng Yên, ngày 14 tháng 5 năm 2024

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1049/SKHĐT-VP ngày 04/5/2024 của Sở Kế hoạch và Đầu tư (Cơ quan soạn thảo) về việc đề nghị tham gia ý kiến đối với dự thảo Nghị quyết và Quyết định bãi bỏ 02 văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) do Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư. Gửi kèm theo: dự thảo Nghị quyết, dự thảo Quyết định. Sau khi nghiên cứu các dự thảo nêu trên, Sở Tư pháp có ý kiến góp ý như sau:

I. ĐỐI VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Để đảm bảo phù hợp với Mẫu số 42 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, đề nghị Cơ quan soạn thảo:

a) Tại Tên gọi của dự thảo Nghị quyết, sửa cụm từ “Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành thuộc lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư” thành “Bãi bỏ Nghị quyết số 11/2015/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc ban hành tiêu chí phân loại dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C”.

b) Tại phía dưới tên gọi của dự thảo Nghị quyết, bỏ cụm từ “HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN”.

c) Tại căn cứ thứ bảy (từ trên xuống), bỏ cụm từ “và kết quả biểu quyết”.

d) Tại Điều 1, trình bày lại thành như sau:

“**Điều 1.** Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 11/2015/NQ-HĐND ngày 04 tháng 8 năm 2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc ban hành tiêu chí phân loại dự án đầu tư công trọng điểm nhóm C”

đ) Bỏ Điều 2, sửa Điều 3 thành Điều 2 cho đúng thứ tự các điều, đồng thời sửa tên của Điều 3 và trình bày lại nội dung của Điều 3 thành như sau:

“**Điều 2. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày...tháng...năm 2024.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên Khóa...Kỳ họp thứ... thông qua ngày...tháng...năm 2024.”

2. Tại Nơi nhận, đề nghị Cơ quan soạn thảo bổ sung các nơi nhận: “*Ủy ban thường vụ Quốc hội*”, “*Chính phủ*”, “*Văn phòng Quốc hội*”, “*Văn phòng Chính phủ*”, “*Hội đồng nhân dân tỉnh*”, “*Các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh*”, “*Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh*” cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và khoản 1 Điều 67 ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời, bỏ nơi nhận “*Như Điều 2*”; sửa nơi nhận “*Bộ Kế hoạch và Đầu tư*,” thành “*Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Vụ Pháp chế)*” cho phù hợp với quy định tại khoản 25 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP: “***Văn bản của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt ban hành gửi đến Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật thuộc Bộ Tư pháp và tổ chức pháp chế thuộc bộ, cơ quan ngang bộ có thẩm quyền kiểm tra văn bản theo ngành, lĩnh vực***”.

3. Đề nghị Cơ quan soạn thảo rà soát toàn bộ văn bản để chỉnh sửa các lỗi chính tả, lỗi đánh máy (nếu có) để tránh xảy ra sai sót sau khi văn bản đã được ban hành.

II. ĐỐI VỚI DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH

1. Để đảm bảo phù hợp với Mẫu số 43 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP, đề nghị Cơ quan soạn thảo:

a) Tại Tên gọi của dự thảo Quyết định, sửa cụm từ “*Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành thuộc lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư*” thành “*Bãi bỏ Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành quy chế phối hợp trong việc lập, theo dõi, đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên*”.

b) Tại Điều 1, trình bày lại thành như sau:

“**Điều 1.** Bãi bỏ toàn bộ Quyết định số 15/2019/QĐ-UBND ngày 28 tháng 02 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành quy chế phối hợp trong việc lập, theo dõi, đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm trên địa bàn tỉnh Hưng Yên”

đ) Bỏ Điều 2, sửa Điều 3 thành Điều 2 cho đúng thứ tự các điều, đồng thời sửa tên của Điều 3 thành như sau: “**Điều 2. Điều khoản thi hành**”

2. Tại Nơi nhận, đề nghị Cơ quan soạn thảo bổ sung các nơi nhận: “*Ủy ban thường vụ Quốc hội*”, “*Chính phủ*”, “*Văn phòng Quốc hội*”, “*Văn phòng Chính phủ*” cho phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và khoản 1 Điều 67 ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Đồng thời, bỏ nơi nhận “*Như Điều 2*”; sửa nơi nhận “*Bộ Kế hoạch và Đầu tư*,” thành “*Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Vụ Pháp chế)*” cho phù hợp với quy định tại khoản 25 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP: “***Văn bản của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt ban hành gửi đến Cục Kiểm tra văn***

bản quy phạm pháp luật thuộc Bộ Tư pháp và tổ chức pháp chế thuộc bộ, cơ quan ngang bộ có thẩm quyền kiểm tra văn bản theo ngành, lĩnh vực”.

3. Đề nghị Cơ quan soạn thảo rà soát toàn bộ văn bản để chỉnh sửa các lỗi chính tả, lỗi đánh máy (nếu có) để tránh xảy ra sai sót sau khi văn bản đã được ban hành. Ví dụ: Tại thẩm quyền ban hành ở cuối dự thảo Quyết định, sửa “ỦY” thành “ỦY”.

Trên đây là ý kiến tham gia của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết và dự thảo Quyết định bãi bỏ 02 văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành thuộc lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư, gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư tham khảo, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu: VT, VBQPPL^{Ch}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Thế Tiệm